

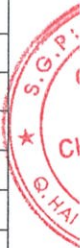
**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KÝ QUÝ**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam

Công ty Cổ phần chứng khoán APG (APG) xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tại APG tháng 03/2025 như sau:

I. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK Hà Nội

STT	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã CK bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1			ADC	ADC
2			AME	AME
3			ARM	ARM
4			ATS	ATS
5			BAB	BAB
6			BAX	BAX
7			BBS	BBS
8			BCF	BCF
9			BDB	BDB
10			BED	BED
11			BPC	BPC
12			BSC	BSC
13			BST	BST
14			BTW	BTW
15			BVS	BVS
16			CAP	CAP
17			CDN	CDN
18			CLH	CLH
19			CLM	CLM
20			CPC	CPC
21			CSC	CSC
22			CTB	CTB
23			CTT	CTT
24			D11	D11
25			DAD	DAD
26			DAE	DAE
27			DC2	DC2
28			DHP	DHP
29			DHT	DHT
30			DL1	DL1
31			DNC	DNC
32			DNP	DNP
33			DP3	DP3
34	DTD			DTD
35			DTK	DTK
36			DXP	DXP
37			EID	EID
38			GDW	GDW
39			GIC	GIC



40	GKM			GKM
41			GMX	GMX
42			HAD	HAD
43			HAT	HAT
44	HBS			HBS
45			HCC	HCC
46			HHC	HHC
47			HJS	HJS
48			HLC	HLC
49			HTC	HTC
50			HVT	HVT
51			IDC	IDC
52			IDV	IDV
53			INC	INC
54			INN	INN
55			KST	KST
56			LAS	LAS
57			LHC	LHC
58			LIG	LIG
59			MBS	MBS
60			MCC	MCC
61			MCF	MCF
62			MCO	MCO
63			MDC	MDC
64			MEL	MEL
65			MKV	MKV
66			MVB	MVB
67			NAG	NAG
68			NAP	NAP
69			NBC	NBC
70			NBP	NBP
71			NBW	NBW
72			NET	NET
73			NFC	NFC
74			NTH	NTH
75			NTP	NTP
76			PBP	PBP
77			PCE	PCE
78			PCT	PCT
79			PDB	PDB
80			PGN	PGN
81			PGS	PGS
82			PIA	PIA
83			PIC	PIC
84			PLC	PLC
85			PMB	PMB
86			PMC	PMC
87			PMP	PMP
88			PMS	PMS
89			POT	POT
90			PPP	PPP
91			PPS	PPS
92			PPY	PPY

93			PRC	PRC
94			PRE	PRE
95			PSC	PSC
96			PSD	PSD
97			PSE	PSE
98	PSI			PSI
99			PSW	PSW
100			PTS	PTS
101	PVC			PVC
102	PVG			PVG
103			PVI	PVI
104			PVS	PVS
105			QHD	QHD
106			QST	QST
107			RCL	RCL
108			S55	S55
109			S99	S99
110			SAF	SAF
111			SCI	SCI
112			SD5	SD5
113			SD9	SD9
114			SDC	SDC
115			SDN	SDN
116			SEB	SEB
117			SED	SED
118			SGC	SGC
119			SHE	SHE
120			SHN	SHN
121			SJI	SJI
122			SLS	SLS
123			SMN	SMN
124			STC	STC
125			SVN	SVN
126			SZB	SZB
127			TA9	TA9
128			TDT	TDT
129			TET	TET
130			THS	THS
131			THT	THT
132			TIG	TIG
133			TMB	TMB
134			TMC	TMC
135			TNG	TNG
136			TPH	TPH
137			TPP	TPP
138			TSB	TSB
139			TTC	TTC
140			TTT	TTT
141			TV4	TV4
142			TVD	TVD
143			V12	V12
144			VBC	VBC
145			VC3	VC3

TR

 A

146			VC6	VC6
147	VC7			VC7
148			VCC	VCC
149			VCS	VCS
150			VGS	VGS
151			VHE	VHE
152			VIF	VIF
153			VMS	VMS
154			VNC	VNC
155			VNR	VNR
156			VSA	VSA
157			VSM	VSM
158			WCS	WCS

2. Danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ trên Sở GDCK TP HCM

STT	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã CK bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã CK thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
1	AAA			AAA
2			ABT	ABT
3	ACB			ACB
4			ACC	ACC
5			ACL	ACL
6			ADS	ADS
7			AGG	AGG
8			AGR	AGR
9			ANV	ANV
10			ASM	ASM
11			BBC	BBC
12			BCG	BCG
13	BCM			BCM
14			BFC	BFC
15			BIC	BIC
16	BID			BID
17	BKG			BKG
18			BMC	BMC
19			BMI	BMI
20			BMP	BMP
21			BRC	BRC
22	BSI			BSI
23			BTP	BTP
24			BTT	BTT
25	BVH			BVH
26			BWE	BWE
27			CCI	CCI
28			CCL	CCL
29			CDC	CDC
30			CII	CII
31			CLC	CLC
32			CLW	CLW
33			CMG	CMG
34			CMV	CMV
35			CNG	CNG
36			COM	COM
37			CRC	CRC
38			CSM	CSM
39	CSV			CSV

40			CTD	CTD
41			CTF	CTF
42	CTG			CTG
43			CTS	CTS
44			CVT	CVT
45			DAT	DAT
46	DBC			DBC
47			DBD	DBD
48			DBT	DBT
49			DCL	DCL
50			DCM	DCM
51			DGC	DGC
52			DGW	DGW
53			DHA	DHA
54	DHC			DHC
55			DHG	DHG
56			DIG	DIG
57			DPG	DPG
58			DPM	DPM
59			DPR	DPR
60			DRC	DRC
61			DRL	DRL
62			DSN	DSN
63			DTA	DTA
64			DTT	DTT
65			DVP	DVP
66	DXG			DXG
67			EIB	EIB
68			ELC	ELC
69			FIR	FIR
70			FMC	FMC
71	FPT			FPT
72			FTS	FTS
73	GAS			GAS
74			GDT	GDT
75			GEG	GEG
76	GEX			GEX
77			GMD	GMD
78			GSP	GSP
79			GTA	GTA
80	GVR			GVR
81			HAH	HAH
82			HAP	HAP
83			HAX	HAX
84			HCD	HCD
85			HCM	HCM
86	HDB			HDB
87			HDC	HDC
88			HDG	HDG
89			HHP	HHP
90			HHS	HHS
91			HMC	HMC
92	HPG			HPG
93	HQC			HQC
94			HRC	HRC
95			HSL	HSL
96			HTI	HTI

C.
TY
IÂN
KHOÁ
G
G-T.P

97			HTL	HTL
98			HTN	HTN
99			HTV	HTV
100			HUB	HUB
101			HVH	HVH
102			IDI	IDI
103			IJC	IJC
104			ILB	ILB
105			ITC	ITC
106	KBC			KBC
107			KDC	KDC
108			KDH	KDH
109			KMR	KMR
110	KOS			KOS
111			KSB	KSB
112			L10	L10
113			LBM	LBM
114			LCG	LCG
115			LGC	LGC
116			LIX	LIX
117			LM8	LM8
118	LPB			LPB
119			LSS	LSS
120	MBB			MBB
121			MCP	MCP
122			MIG	MIG
123			MSB	MSB
124			MSH	MSH
125	MSN			MSN
126	MWG			MWG
127			NAF	NAF
128			NAV	NAV
129			NBB	NBB
130			NCT	NCT
131			NHA	NHA
132			NHH	NHH
133			NLG	NLG
134			NNC	NNC
135			NSC	NSC
136			NTL	NTL
137			OCB	OCB
138			OPC	OPC
139			PAC	PAC
140	PAN			PAN
141			PC1	PC1
142			PDN	PDN
143			PDR	PDR
144			PET	PET
145			PGC	PGC
146			PGD	PGD
147			PGI	PGI
148	PHC			PHC
149			PHR	PHR
150			PJT	PJT
151	PLX			PLX
152			PNJ	PNJ
153			POW	POW

154			PVT	PVT
155			REE	REE
156			S4A	S4A
157	SAB			SAB
158	SAM			SAM
159			SBA	SBA
160			SBT	SBT
161			SCR	SCR
162			SFC	SFC
163			SFG	SFG
164			SFI	SFI
165			SGN	SGN
166			SHA	SHA
167	SHB			SHB
168			SHI	SHI
169			SHP	SHP
170			SJS	SJS
171			SMB	SMB
172			SRC	SRC
173	SSI			SSI
174			ST8	ST8
175	STB			STB
176			STG	STG
177			SVC	SVC
178			SVI	SVI
179			SVT	SVT
180			SZC	SZC
181			SZL	SZL
182			TBC	TBC
183	TCB			TCB
184			TCD	TCD
185			TCH	TCH
186			TCL	TCL
187			TCO	TCO
188			TCT	TCT
189			TDG	TDG
190			TDM	TDM
191			TEG	TEG
192			THG	THG
193			TIP	TIP
194			TLG	TLG
195			TMP	TMP
196			TMS	TMS
197			TNI	TNI
198			TNC	TNC
199			TNH	TNH
200	TPB			TPB
201			TRA	TRA
202			TRC	TRC
203			TTA	TTA
204			TV2	TV2
205			TVS	TVS
206			TVT	TVT
207			TYA	TYA
208			UIC	UIC
209	VCB			VCB
210			VCF	VCF

211			VCG	VCG
212			VCI	VCI
213			VDP	VDP
214			VGC	VGC
215			VHC	VHC
216	VIB			VIB
217			VID	VID
218	VIX			VIX
219	VND			VND
220			VNG	VNG
221	VNM			VNM
222	VPB			VPB
223			VPD	VPD
224			VPG	VPG
225			VPI	VPI
226			VRC	VRC
227			VSC	VSC
228			VSH	VSH
229			VSI	VSI
230			VTO	VTO
231			YBM	YBM
232	SSB			SSB
233	VHM			VHM
234	VIC			VIC
235	VRE			VRE

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <https://apsi.vn/tin-tuc-cong-bo-cua-apsi.html>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.

NGƯỜI LẬP



Dương Huỳnh Khánh Linh

KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Thảo



TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Thiên Hà